

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 2700921458

Đăng ký lần đầu: ngày 09 tháng 12 năm 2020

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHƯƠNG TUYÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thôn Chợ Rịa, Xã Phú Lộc, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Điện thoại: 0982 846071

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 2.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: ĐINH VĂN TUYÊN

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 20/01/1974

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 037074001185

Ngày cấp: 13/03/2017

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Chợ Rịa, Xã Phú Lộc, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Chợ Rịa, Xã Phú Lộc, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐINH VĂN TUYÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc

Sinh ngày: 20/01/1974 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 037074001185

Ngày cấp: 13/03/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Chợ Rịa, Xã Phú Lộc, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Chợ Rịa, Xã Phú Lộc, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực... 107... Quyền số... 9... SCT/BS
K/T. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
CHU VĂN TIẾN

Ngày: 05-09-2025

Người thực hiện chứng thực
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Hoàng Minh Dũng

GAI NINH BINH
CQH. NHO QUAN
Số: 118/GCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu DD2 ban hành kèm
theo TT số 33/2010/TT-BCA
ngày 05/10/2010

GIẤY CHỨNG NHẬN

Dù điều kiện về ANTT để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện

Căn cứ Điều 5 Nghị định số 72/2009/NĐ-CP ngày 03/9/2009 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và Thông tư số 33/2010/TT-BCA ngày 05 tháng 10 năm 2010 của Bộ Công an.

Xét hồ sơ và đề nghị của: ĐINH VĂN TUYẾN

CHỦ CƠ SỞ KINH DOANH GAS, KHÍ DẦU MỎ HOÁ LỎNG "LPG"

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy CN đăng ký kinh doanh, Giấy CN đầu tư, Giấy CN đăng ký hoạt động, Giấy CN đăng ký thuế) số: 09.CB.00412

Ngày 27 tháng 08 năm 2015 Cơ quan cấp: UBND HUYỆN NHO QUAN

Trụ sở tại: PHỐ PHONG LẠC - THỊ TRẤN NHO QUAN
NHO QUAN - NINH BÌNH

Người đại diện theo pháp luật là ông/bà: ĐINH VĂN TUYẾN

Quốc tịch: VIỆT NAM Chức danh: CHỦ CƠ SỞ

Số CMND/HC số 164344620 Ngày 17 tháng 09 năm 2010

Cơ quan cấp: CÔNG AN TỈNH NINH BÌNH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/tạm trú: BÁN SÀU -

XÃ KỖ PHÚ - HUYỆN NHO QUAN - TỈNH NINH BÌNH

(2) CÔNG AN HUYỆN NHO QUAN

CHỨNG NHẬN

(3) CƠ SỞ KINH DOANH GAS, KHÍ DẦU MỎ HOÁ LỎNG "VĂN TUYẾN"

Dù điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề kinh doanh:

GAS, PHỤ KIỆN VỀ GAS

Nhà Quản, ngày 2 tháng 11 năm 2015

(4) CÔNG AN HUYỆN NHO QUAN



TR
P. TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN
Thượng tá. TRẦN VĂN BÀN

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp
- (2) Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận.
- (3) Cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT.
- (4) Chức vụ người ký giấy.

In 2010

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

- Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;
- Căn cứ Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy.
- Căn cứ Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an;
- Xét hồ sơ đề nghị cấp "Giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC" của ông/ bà:.....

Dinh Văn Huyền..... Chức vụ: Chủ cơ sở
đại diện cho: Cửa hàng kinh doanh khí đốt hóa lỏng Phường Thuận
và biên bản kiểm tra các điều kiện về PCCC của Cảnh sát PCCC
lập ngày 10 tháng 10 năm 2005.

(1) PHONG CẢNH SÁT PCCC

CHỨNG NHẬN:

(2) Cửa hàng kinh doanh khí đốt hóa lỏng Phường Thuận

Thuộc:

Địa chỉ: Xã Phú Lộc, huyện Ninh Quan, tỉnh Ninh Bình

Tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận này có đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về:

Hình doanh khí đốt hóa lỏng (gas).

Đồng thời ông/ bà: Dinh Văn Huyền..... có trách nhiệm

duy trì liên tục điều kiện về PCCC đã chứng nhận của Cửa hàng

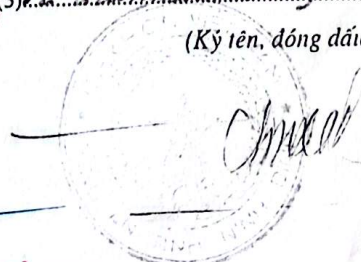
trong suốt quá trình hoạt động.

Ngày: 05-09-2025

Ninh Bình ngày 17 tháng 10 năm 2005

(3) T.L. Giám đốc công an tỉnh Ninh Bình

(Ký tên, đóng dấu)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Hoàng Minh Dũng**

TRƯỞNG PHÒNG CS PCCC
Thượng tá: PHẠM XUÂN THẢO

- (1) Tên cơ quan Cảnh sát PCCC cấp giấy.
- (2) Tên cơ sở hoặc phương tiện giao thông cơ giới.
- (3) Chức danh người ký giấy.

CÔNG AN TP HẢI PHÒNG
CÔNG AN PHƯỜNG LƯU KIỂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA
Về phòng cháy, chữa cháy

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại: Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng – Địa điểm kinh doanh cửa hàng số 34. Địa chỉ: TDP số 2, phường Lưu Kiếm, TP Hải Phòng, Việt Nam.

Chúng tôi gồm:

Đại diện Công an phường Lưu Kiếm.

- Ông Thượng úy Trần Cao Phương; Phó trưởng Công an phường
- Ông Đại úy Bùi Mạnh Cường; Cán bộ Công an phường

Đã tiến hành kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy đối với Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng – Địa điểm kinh doanh cửa hàng số 34. Địa chỉ: TDP số 2, phường Lưu Kiếm, TP Hải Phòng.

Đại diện cửa hàng số 34:

- Ông Vũ Thành Trung; Chức vụ: Cửa hàng trưởng

(Sinh ngày 17/5/1985, giấy CCCD số 031085002350 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 14/02/2025; Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh số 00046 do Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng cấp ngày 26/8/2025).

Căn cứ đơn đề nghị ngày 03/9/2025 của Ông Vũ Thành Trung về việc kiểm tra và hướng dẫn công tác PCCC và CNCH tại Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng – Địa điểm kinh doanh cửa hàng số 34. Địa chỉ: TDP 2, phường Lưu Kiếm, TP Hải Phòng.

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra công tác PCCC và CNCH tại cơ sở: Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng – Địa điểm kinh doanh cửa hàng số 34. Địa chỉ: TDP 2, phường Lưu Kiếm, TP Hải Phòng.

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:

I. Phần trình bày của cơ sở:

- Cơ sở là nơi kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (gas).
- Cửa hàng số 34 có diện tích xây dựng khoảng 170m², trong đó khu vực kinh doanh gas và thiết bị bếp được bố trí phía tiếp giáp mặt đường giao thông, xây dựng 01 tầng, kết cấu tường gạch, xà kèo sắt, mái lợp tôn chống nóng.

+ Tại khu vực cửa hàng được phân chia thành khu vực chứa chai LPG, có diện tích 16m², khu vực trưng bày bếp và thiết bị bếp có diện tích 40m².

+ Khu vực sinh hoạt gia đình được bố trí sau khu vực kinh doanh, có diện tích 110m². Nhà xây dựng kiên cố 03 tầng, kết cấu khung cột trụ, sàn dầm mái bằng bê tông cốt thép tường gạch. Cầu thang bộ trong nhà bằng bê tông cốt thép, chiều rộng vế thang 1,1m thông từ tầng 1 lên sân thượng.

- Lối thoát nạn:

Signature

+ Khu vực trung bày và khu chứa LPG được nối thông với nhau qua cửa nhôm kính rộng 0,9m cao 2,2m.

+ Tại khu chứa LPG: Cửa ra vào là cửa nhôm kính, kích thước rộng 1,5m cao 2,2m mở trực tiếp ra đường giao thông.

+ Tại khu trung bày: Cửa ra vào là cửa thép, kích thước rộng 1,5m cao 2,3m mở trực tiếp ra đường giao thông. Phía sau khu vực trung bày được nối thông với nhà ở gia đình.

- Hệ thống điện: khu vực chứa Gas không bố trí hệ thống điện; tại khu vực khác dây dẫn điện đi ngầm trong tường hoặc đi nổi trên cầu kiện trong nẹp nhựa, tại bảng điện chính và từng khu vực có thiết bị attomat bảo vệ, các thiết bị điện chiếu sáng, ổ cắm... lắp đặt theo đúng quy cách.

- Tổng số nhân viên thường xuyên có mặt tại cơ sở: 01 người, ban đêm có 01 người trông coi.

II. KIỂM TRA THỰC TẾ

1. Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm PCCC và CNCH của người đứng đầu cơ sở:

Đã lập và lưu hồ sơ quản lý theo dõi công tác PCCC tại cơ sở gồm có tài liệu:

- Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh số 00046 do Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng cấp ngày 26/8/2025;

- Đã xây dựng phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cơ sở theo mẫu số PC06 ban hành kèm theo Nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Quyết định ban hành nội quy PCCC, CNCH;

- Quyết định phân công chức trách, nhiệm vụ PCCC, CNCH gồm 01 người; Chủ cơ sở, các thành viên trong gia đình đều đã được hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC, nguyên nhân gây cháy, quy trình tổ chức chữa cháy, các văn bản quy định về công tác PCCC và được hướng dẫn sử dụng các phương tiện chữa cháy đã trang bị tại cơ sở;

- Sơ đồ mặt bằng, sơ đồ bố trí phương tiện chữa cháy;

- Sổ theo dõi tự kiểm tra; Sổ thống kê phương tiện chữa cháy, CNCH.

2. Kiểm tra Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC và CNCH

Hồ sơ theo dõi, hoạt động PCCC và CNCH của cơ sở đã đảm bảo thành phần theo quy định tại Điều 4, Nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Kiểm tra thực tế trách nhiệm duy trì các điều kiện về PCCC và CNCH của người đứng đầu cơ sở.

3.1. Giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy:

- Cơ sở nằm cạnh đường liên xã, mặt đường có chiều rộng 10m, được trải nhựa đường asphalt đảm bảo tải trọng cho xe chữa cháy triển khai công tác chữa cháy.

- Nguồn nước chữa cháy:

+ Nước sinh hoạt của gia đình (Téc nước 2m³ phía sau nhà, luôn đầy nước), bảo đảm cho việc chữa cháy ban đầu.

3.2. Khoảng cách an toàn PCCC:

- Việc bố trí, sắp xếp các thiết bị, vật tư, hàng hóa khác bảo đảm khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy.

- Tại các gian phòng: đồ dùng, thiết bị sắp xếp gọn gàng.

3.3. Ngăn cháy lan:

- Các gian phòng và khu vực có công năng khác nhau trong cơ sở được ngăn cách với nhau bằng tường gạch dày 220mm.

3.4. Thoát nạn:

- Khu vực trung bày và khu chứa LPG được nối thông với nhau qua cửa nhôm kính rộng 0,9m cao 2,2m.

- Tại khu chứa LPG: Cửa ra vào là cửa nhôm kính, kích thước rộng 1,5m cao 2,2m mở trực tiếp ra đường giao thông.

- Tại khu trung bày: Cửa ra vào là cửa thép, kích thước rộng 1,5m cao 2,3m mở trực tiếp ra đường giao thông. Phía sau khu vực trung bày được nối thông với nhà ô gia đình.

3.5. Hệ thống, phương tiện PCCC và các hệ thống kỹ thuật khác được trang bị tại cơ sở:

- Trang bị phương tiện PCCC: cơ sở trang bị 02 bình chữa cháy khí MT5, 02 bình chữa cháy bột MFZ8 ABC, 01 bộ quần áo chống nóng, 02 chăn chiên bố trí phân tán tại các khu vực, đảm bảo dễ thấy, dễ thao tác.

- Trang bị phương tiện, dụng cụ cứu nạn, cứu hộ: đảm bảo theo quy định tại Phụ lục I Thông tư số 36/2025/TT-BCA.

Các phương tiện PCCC và CNCH được bố trí phân tán tại các khu vực cần thiết, dễ thấy, dễ lấy khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

- Đã lắp đặt thiết bị báo rò rỉ khí gas tại khu vực tồn chứa các chai gas.

- Đã niêm yết nội quy an toàn PCCC và CNCH; biển chỉ dẫn; sơ đồ thoát nạn tại vị trí dễ thấy, dễ đọc để mọi người biết và thực hiện. Tại hành lang, lối đi không có vật cản đảm bảo di chuyển thuận tiện.

- Kiểm tra hệ thống điện: khu vực chứa Gas không bố trí hệ thống điện; tại khu vực khác dây dẫn điện đi ngầm trong tường hoặc đi nổi trên cầu kiện trong nẹp nhựa, tại bảng điện chính và từng khu vực có thiết bị attomat bảo vệ, các thiết bị điện chiếu sáng, ổ cắm... lắp đặt theo đúng quy cách.

- Hệ thống chống sét: Đã lắp đặt hệ thống chống sét loại thường (bị động), kim thu sét lắp đặt trên mái công trình đúng theo quy định.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Tại thời điểm kiểm tra, Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng – Địa điểm kinh doanh cửa hàng số 34. Địa chỉ: TDP 2, phường Lưu Kiếm, TP Hải Phòng đạt yêu cầu về PCCC để hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng có tổng lượng khí tồn chứa dưới 500kg theo quy định.

Đoàn kiểm tra an toàn PCCC Công an phường Lưu Kiếm yêu cầu ông Vũ Thành Trung thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn, kiến nghị sau:

1. Cơ sở chỉ được phép đi vào hoạt động kinh doanh khi thực hiện đầy đủ các quy định khác của Pháp luật có liên quan đến ngành nghề, lĩnh vực hoạt động.

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành trong lĩnh vực PCCC, CNCH. Đảm bảo điều kiện về an toàn phòng cháy chữa cháy đối với cơ sở theo TCVN 6223:2017 về Cửa hàng khí dầu mỏ hóa lỏng

(LPG) – Yêu cầu chung.

3. Không được để xe cơ giới, không bố trí hàng hóa tại lối thoát nạn ra ngoài nhà để đảm bảo yêu cầu thoát nạn theo quy định tại Quy chuẩn QCVN 06:2022 và sửa đổi 01:2023 – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

4. Các chai gas phải được sắp xếp theo hàng, theo lô và không được làm cản trở lối thoát nạn. Các chai gas có thể xếp chồng lên nhau ở tư thế thẳng đứng, vững chắc. Độ cao tối đa mỗi chồng là 1,5m. Khi xếp chồng các chai có kích thước khác nhau thì xếp theo nguyên tắc chai nhỏ chồng lên chai lớn hơn.

5. Nghiêng cấm việc san chiết gas tại cửa hàng. Không kinh doanh chai gas mini loại dùng một lần đã qua sử dụng.

6. Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn các thành viên trong gia đình và khách hàng thực hiện nội quy về PCCC của cơ sở; bảo đảm sắp xếp phương tiện, máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hóa gọn gàng, bảo đảm khoảng cách an toàn, phải cách xa bảng điện, thiết bị tiêu thụ điện tối thiểu 0,5m và tại những vị trí dây dẫn điện đi nổi ngoài tường, đầu nối... phải được luồn trong ống gen nhựa bảo vệ.

7. Duy trì công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH thường xuyên tại cơ sở để kịp thời phát hiện và khắc phục những tồn tại, vi phạm về PCCC và CNCH trong quá trình hoạt động, nhất là kiểm tra hệ thống điện để phát hiện và khắc phục kịp thời các nguy cơ xảy ra mất an toàn về điện gây ra. Khi sửa chữa, đấu nối hệ thống điện phải đảm bảo an toàn PCCC.

8. Yêu cầu người đứng đầu cơ sở tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ định kỳ hàng năm theo quy định.

9. Trước khi thay đổi về đặc điểm kiến trúc xây dựng (cải tạo, sửa chữa, xây mới) hoặc tồn chứa khối lượng gas từ 500kg trở lên phải có văn bản gửi về Công an phường Lưu Kiếm để được hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC theo quy định của Pháp luật.

Biên bản lập xong hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày, gồm 04 trang, được lập thành 02 bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã được đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây./.

**ĐẠI DIỆN
CƠ SỞ**



Vũ Thành Trung

**ĐẠI DIỆN
ĐOÀN KIỂM TRA**



**PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG
Thượng úy Trần Cao Phương**

**CÁN BỘ
LẬP BIÊN BẢN**



Đại úy Bùi Mạnh Cường

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHƯƠNG TUYẾN

Chuyên cung cấp khí gas hóa lỏng

Địa chỉ: Cầu Rịa – Quỳnh Lưu – Ninh Bình.

Sđt: 0982 846 071

GIẤY BÁO GIÁ

Cửa hàng chúng tôi xin trân trọng báo giá tới quý khách hàng khí gas hóa lỏng (PLG) như sau:

TT	Tên mặt hàng	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)
1	Gas (12kg/bình)	bình	370.000
2	Gas CN (45kg/bình)	bình	1.350.000

Gía trên đã bao gồm thuế GTGT

Báo giá này có hiệu lực từ ngày 30/8/2025 cho đến khi có báo giá mới.

Xin trân trọng cảm ơn!

Quỳnh Lưu, ngày 30 tháng 8 năm 2025

Giám đốc công ty



GIÁM ĐỐC

Dinh Văn Tuyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quỳnh Lưu, ngày 07 tháng 9 năm 2025

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 7925/HĐKT-MNQL

Gói thầu: Mua sắm nhiên liệu gas cho bếp ăn bán trú tại Trường Mầm Non
Quỳnh Lưu năm học 2025-2026

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội: Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính: Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 30/07/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình về quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 99a/QĐ-TrMN ngày 29/08/2025 của Trường Mầm non Quỳnh Lưu về việc phê duyệt danh mục và dự toán: mua sắm nhiên liệu gas cho bếp ăn bán trú tại Trường Mầm non Quỳnh Lưu năm học 2025-2026.

Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-TrMN ngày 03/9/2025 của Trường Mầm non Quỳnh Lưu về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: mua sắm nhiên liệu gas cho bếp ăn bán trú tại Trường Mầm non Quỳnh Lưu năm học 2025-2026.

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-TrMN ngày 06/9/2025 của Trường Mầm non Quỳnh Lưu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm nhiên liệu gas cho bếp ăn bán trú tại Trường Mầm non Quỳnh Lưu năm học 2025-2026.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư: Trường Mầm non Quỳnh Lưu



Đại diện: Phạm Thị Liên - Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ: Thôn Hội Tiến 2, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0398899239

Mã số thuế: 2700839820

Nhà thầu: Công ty TNHH SX TM&DV PHƯỢNG TUYỀN

Đại diện: Đinh Văn Tuyên - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Thôn Chợ Rịa, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Điện thoại: 0982946071

Mã số thuế: 2700921458

Tài khoản: 3311201004403

Tại: Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh Cúc Phương

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3 : Thời gian, địa điểm giao nhận:

1. Thời gian giao nhận:

Bên A báo trước cho bên B bằng gọi điện thoại khi có nhu cầu cung cấp hàng hóa.

Thời gian thực hiện hợp đồng 09 tháng, từ 08 tháng 09 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 05 năm 2026 ;

2. Địa điểm giao nhận: Tại trường Mầm non Quỳnh Lưu,

Địa chỉ: Thôn Hội Tiến 2, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Ninh Bình.

Điều 4 : Loại hợp đồng, giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh. Đơn giá điều chỉnh (tăng hoặc giảm) theo thị trường.

2. Giá hợp đồng: **62.640.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Giá trên bao gồm thuế, chi phí bảo quản, vận chuyển tới địa điểm theo yêu cầu của Trường Mầm non Quỳnh Lưu.

3. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.

b) Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán tiền mua sắm hàng hóa cho Bên B theo hóa đơn mua hàng và Bên B cung cấp chứng từ thanh toán theo quy định cho bên A.

Nhà thầu được thanh toán theo số lượng, khối lượng công việc theo hóa đơn và

đơn giá quy định tại hợp đồng hoặc đơn giá đã điều chỉnh (nếu có) trong quá trình thực hiện gói thầu. Khối lượng công việc được nghiệm thu thực tế.

Điều 5. Phương thức đặt hàng, giao nhận, vận chuyển

- Khi đăng ký đặt hàng bên A ghi rõ về chủng loại và số lượng cần mua.
- Bên A đặt hàng cho bên B thông qua các hình thức (liên hệ trực tiếp qua số điện thoại) hoặc qua Zalo.

- Thời gian đặt hàng:

Bên A báo nhu cầu cần hàng cho Bên B bằng đơn đặt hàng hoặc điện thoại trước một ngày. Bên B sẽ đảm nhận việc vận chuyển và giao hàng cho bên A đúng thời hạn.

Phương thức xác nhận khối lượng khi giao hàng hóa: Hai bên thống nhất chọn đơn vị giao hàng hóa là: đếm số lượng bình và cân trọng lượng (yêu cầu dùng hết trước khi trả vỏ).

- Bên B có trách nhiệm cung cấp và giao hàng đủ chủng loại, số lượng, trọng lượng cho bên A theo thời gian và địa điểm đã quy định (tại phòng kho của nhà trường).

- Khi có vấn đề khiếu nại nào về việc giao nhận hàng, thiếu hàng, không đúng thời gian, địa điểm theo quy định, hàng hóa không đảm bảo chất lượng, không đúng chủng loại bên A đặt, thái độ của người giao hàng không đúng chuẩn mực, thì bên A liên hệ với bên B để cùng nhau giải quyết.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Có trách nhiệm báo chính xác bình gas chuẩn bị lấy.
2. Bên A có trách nhiệm sử dụng (LPG) đúng theo hướng dẫn, tuân thủ về nội quy đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, bố trí kho gas thích hợp.
3. Có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản số lượng vỏ mà Bên B giao cho Bên A mượn;
4. Có quyền từ chối tiếp nhận hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo các tiêu chuẩn về khối lượng, số lượng, chất lượng.
5. Phải hoàn trả toàn bộ số vỏ bình mà Bên B cho mượn hoặc thanh toán bằng tiền mặt toàn bộ số vỏ bình trong trường hợp đánh mất hoặc hỏng hóc khi hợp đồng hết hiệu lực.
6. Bên A có trách nhiệm thanh toán đúng thời gian, đúng giá trị hợp đồng cho bên B theo quy định của hợp đồng này.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Bên B đảm bảo các bình Gas cung cấp cho bên A sử dụng phải mới còn nguyên tem mác. Khi giao Gas phải lắp đặt cho bên A hoàn chỉnh và đảm bảo tuyệt đối an toàn, Gas cung cấp cho bên A phải đúng chủng loại, đúng trọng lượng, chất lượng theo yêu cầu của bên A.

TH L
RƯỜ
M NC
NH LI
★

2. Kiểm định và bảo hiểm: Bên B cam kết bình gas đã được kiểm định bình gas theo quy định của nhà nước và đã được mua bảo hiểm cháy nổ,

3. Bên B đảm bảo chất lượng an toàn vỏ bình gas, vỏ bình phải mới không có sự rò rỉ. Trong quá trình sử dụng, nếu Gas của bên B cung cấp không đảm bảo an toàn để xảy ra cháy nổ hoặc không đốt được, có sự rò rỉ gas, do vỏ kém chất lượng, ... thì bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và chịu mọi phí tổn theo quy định pháp luật.

4. Có quyền ngừng cung cấp hàng hóa cho Bên A, nếu Bên A vi phạm hợp đồng.

5. Cung cấp đầy đủ, kịp thời, đúng thời gian và đảm bảo chất lượng khí đốt (LPG) cho Bên A theo các điều khoản của Hợp đồng này, chất lượng gas phải đảm bảo không pha trộn hợp chất.

6. Bên B cho Bên A mượn vỏ bình gas công nghiệp, trong trường hợp Bên A làm mất số lượng vỏ bình mà Bên B cho mượn thì Bên A phải chịu bồi thường bằng tiền mặt/số lượng vỏ.

7. Định kỳ hằng tháng, bên B có trách nhiệm kiểm tra hệ thống bếp ga, vệ sinh các bộ phận bếp ga của bên A, bảo trì, bảo dưỡng phụ kiện gas thường xuyên để đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng.

Điều 8: Điều khoản chung.

Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng đã ký, Bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm bồi thường đối với những thiệt hại gây ra cho phía bên kia.

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản của hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự thay đổi hai bên cùng thống nhất bằng văn bản và lập phụ lục của hợp đồng bổ sung. Mọi tranh chấp phát sinh sẽ được hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên tinh thần xây dựng và tôn trọng lẫn nhau, nếu không giải quyết được sẽ đưa ra Tòa án kinh tế. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc hai bên phải thực hiện. Mọi chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện sẽ do bên thua phải chịu.

Các điều khoản khác không ghi trong hợp đồng này sẽ thực hiện theo quy định của các văn bản luật pháp.

Không bên nào được phép chuyển nhượng quyền lợi và trách nhiệm thuộc hợp đồng này cho bên thứ ba, mà không có sự chấp nhận của bên kia bằng văn bản.

Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng nếu có phải được lập thành phụ lục có chữ ký xác nhận của đại diện của hai bên. Phụ lục hợp đồng có giá trị thực hiện như hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau để làm căn cứ thực hiện.

Hợp đồng này có giá trị thực hiện hiện từ ngày 08 tháng 9 năm 2025 đến ngày 31 tháng 5 năm 2026.

Hợp đồng tự thanh lý sau khi hết hạn hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH SX TM&DV
PHƯƠNG TUYẾN**



Đinh Văn Tuyến

**ĐẠI DIỆN BÊN A
TRƯỜNG MẦM NON QUỲNH LƯU**



Phạm Thị Liên





PHỤ LỤC CHI TIẾT DANH SÁCH HÀNG HÓA

(Kèm theo Hợp đồng số: 7925/HĐKT-MNQL ngày 07 tháng 9 năm 2025)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên hàng hóa	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Gas				62.640.000	
TỔNG CỘNG					62.640.000	

Số tiền bằng chữ: Sáu mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng./.